

Bản án số: **715/2016/HSPT**
Ngày: 30/6/2016

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông **Trương Việt Toàn**
- *Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Từ Bắc, ông Nguyễn Văn Dũng
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Vương Thị Vân Anh, cán bộ
Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:*
Ông Nguyễn Minh Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2016, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 661/2016/HSPT ngày 03 tháng 6 năm 2016 đối với bị cáo Trương Thị Đ do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận L, Hà Nội đối với bản án hình sự sơ thẩm số 69/2016/HSST ngày 13 tháng 4 năm 2016 của Tòa án nhân dân quận L, thành phố Hà Nội:

Bị cáo bị kháng nghị:

Trương Thị Đ, sinh năm: 1960; Trú tại: Tổ 4, phường N, quận L, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: không; Văn hoá: 7/10; con ông Trương Văn T (đã mất) và bà Lê Thị O; chồng Đặng Đình T (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 1982, con nhỏ sinh năm 1984; Danh chỉ bản số 65 lập ngày 18/12/2015 tại Công an quận L, Hà Nội; Tiền án, tiền sự: 02 tiền sự đã được xoá; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15/12/2015, trả tự do ngày 13/4/2016, có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận L, bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận L, thành phố Hà Nội vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11h30' ngày 15/12/2015 Đ đi xe đạp đến nhà Trần Chí T tại 97 phố Ngọc Lâm, quận L, Hà Nội để mua ma túy sử dụng. Tại cổng nhà T, Đ gặp và mua của T 01 gói ma túy giá 130.000đ. Sau khi mua được ma túy Đ cầm gói ma túy trên tay rồi đi xe về đến trước cửa nhà số 15 phố L, phường N, quận L, Hà Nội thì bị Công an bắt quả tang và thu giữ tang vật, bao gồm: 01 gói giấy màu trắng bên trong có chất bột Đ khai là heroin và 01 chiếc xe đạp kiểu dáng hai giống màu nâu.

Cơ quan điều tra-Công an quận L đã T hành lấy lời khai của T và cho đối chất với Trương Thị Đ nhưng T không thừa nhận đã bán ma túy cho Đ nên cơ quan điều tra chưa có điều kiện làm rõ để xử lý.

Tại bản kết luận giám định số 343/PC54 ngày 19/1/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an thành phố Hà Nội kết luận: 01 gói chất bột màu trắng có thành phần heroin, trọng lượng bột 0,200 gam, hàm lượng heroin là 33,94%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 69/2016/HSST ngày 13/4/2016 của Tòa án nhân dân quận L, thành phố Hà Nội áp dụng khoản 1 Điều 194; Điều 25; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự xử Miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Trương Thị Đ, trả tự do cho bị cáo tại phiên toà nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 15 tháng 4 năm 2016 Viện kiểm sát nhân dân quận L, thành phố Hà Nội kháng nghị phúc thẩm đề nghị xử phạt tù giam đối với Trương Thị Đ.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

-Về hình thức: Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận L, thành phố Hà Nội trong hạn luật định là hợp lệ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

-Về nội dung: bị cáo vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên căn cứ vào lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm có căn cứ xác định bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Bị cáo có hành vi tàng trữ 0,200 gam heroin, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trương Thị Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm xử miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Đ là chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248 BLTTHS, khoản 1 Điều 194 BLHS chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận L, thành phố Hà Nội, xử phạt bị cáo Trương Thị Đ 18-24 tháng tù. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

XÉT THẤY:

Về hình thức: Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận L, thành phố Hà Nội trong hạn luật định là hợp lệ, nên được chấp nhận.

Về nội dung: bị cáo vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên căn cứ vào lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 15 tháng 12 năm 2015, tại cửa nhà số 15 phố L, phường N, quận L, thành phố Hà Nội, Trương Thị Đ có hành vi tàng trữ 0,200 gam heroin, hàm lượng 33,94% thì bị phát hiện bắt quả tang.

Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận L, thành phố Hà Nội, Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất độc dược, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nghiêm trọng khác. Bị cáo đã có hành vi cất giấu 01 gói ma túy, cân nặng 0,200 gam mục đích sử dụng. Tòa án

cấp sơ thẩm xác định bị cáo có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Khi lượng hình Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo thành khẩn nhận tội, bị cáo tàng trữ 01 túi heroin cân nặng 0,200 gam, hàm lượng 33,94% quy ra tinh chất heroin 0,067 gam. Căn cứ vào Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Chương XVII các tội phạm về ma túy và Công văn hướng dẫn số 234/TANDTC-HS ngày 17/9/2014 và mục 2 điểm 3 Công văn 315/TANDTC-PC ngày 11/12/2015 của Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 25 Bộ luật hình sự xử miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Trương Thị Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là phù hợp. Do vậy không có căn cứ chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận L, thành phố Hà Nội, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Đ.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận L, thành phố Hà Nội, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số 69/2016/HSST ngày 69/4/2016 của Tòa án nhân dân quận L, thành phố Hà Nội.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 25 Bộ luật hình sự; Pháp lệnh số 10 ngày 27.2.2009 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Trương Thị Đ.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án, VKS, Thi hành án Q.L;
- VKS tp. Hà Nội; PC27 Công an TP. Hà Nội ;
- UBND P.N, Q.L, TP Hà Nội (thay Thông báo KQXX);
- Lưu HSVA.

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Việt Toàn